

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2019

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

Tên công ty niêm yết: **CTCP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI VIỄN ĐÔNG**
Địa chỉ trụ sở chính: 806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.38428633 Fax: 028.38425880
Email: info@dautuviendong.vn
Website: <https://dautuviendong.vn>
Vốn điều lệ: 280.739.390.000 đồng
Mã chứng khoán: VID

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông: Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	25.19 NQ/VID-ĐHĐCĐ	25/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) đương nhiệm.

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Bùi Quang Mẫn	Chủ tịch	25/06/2016	3	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu	Phó chủ tịch	25/06/2016	3	100%	
3	Ông Bùi Quang Khoa	Thành viên	25/06/2016	3	100%	
4	Ông Trần Hoàng Nghĩa	Thành viên	25/06/2016	3	100%	
5	Bà Phạm Thị Như Ngọc	TV. độc lập	15/06/2018	3	100%	
6	Ông Châu Minh Thiện	TV. độc lập	25/04/2019	2	66%	

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019, trong 6 tháng đầu năm 2019 Hội đồng quản trị công ty đã triển khai thực hiện:

Lựa chọn Công ty TNHH PKF Việt Nam, Chi nhánh TP.Hồ Chí Minh để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Viễn Đông và công ty con;

Đầu tư xây dựng cơ bản trường tiểu học & trung học thuộc Hệ thống trường Việt Mỹ (VAS Schools) tại địa điểm 806 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh;

- Quy mô đào tạo: ~1.000 học sinh các cấp 1-2-3 với ~40 lớp x 25 học sinh/lớp
- Thời gian chính thức hoạt động: dự kiến từ 15/07/2019, niên khoá 2019-2020
-

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Chỉ đạo tổng kết hoạt động kinh doanh năm 2018; lập kế hoạch kinh doanh năm 2019; soát xét tài liệu hợp và nhân sự (ứng viên thành viên độc lập HĐQT, ứng viên kiểm soát viên) dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét, quyết định;

Tổ chức thực hiện thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên vào ngày 25/04/2019 tại Hội trường Công ty, 806 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh;

Phối hợp với Công ty kiểm toán PKF để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 công ty mẹ và hợp nhất, giải trình bổ sung nội dung liên quan trong báo cáo tài chính; chuẩn bị soát xét Báo cáo tài chính bán niên 2019;

Giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 về kế hoạch kinh doanh-tài chính; sắp xếp/bổ trí lại diện tích mặt bằng văn phòng nhà xưởng tại 806 Âu Cơ, quận Tân Bình, TP.HCM đồng thời cân đối đủ nguồn vốn cho đầu tư xây dựng trường học bảo đảm kỹ thuật, mỹ thuật và chất lượng công trình và bảo đảm tiến độ đưa vào sử dụng cho năm học 2019-2020.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Ban Quan hệ cổ đông & TT thực hiện CBTT theo quy định: Báo cáo thường niên 2018, Báo cáo tình hình quản trị công ty 2018, Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán; thông báo về ngày đăng ký cuối cùng, thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019; đăng tải trên website công ty: Tài liệu Đại hội, Nghị quyết và Biên bản họp Đại hội cổ đông thường niên 2019; CBTT bất thường khác;

Ban Trợ lý Hội đồng quản trị phối hợp với Ban kiểm soát giúp Hội đồng quản trị soát xét phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2018 của công ty mẹ và hợp nhất đã kiểm toán; giám sát tình hình thực hiện đầu tư tài chính tại công ty con và các công ty liên kết.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	Quyết định số 12.19 QĐ/VID/HĐQT	12/03/2019	v/v Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
2	Quyết định số 31.19 QĐ/VID/HĐQT	29/05/2019	v/v Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019
3	Biên bản họp HĐQT	25/06/2019	v/v Thủ lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2019



III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS) đương nhiệm.

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Ghi chú
1	Ông Võ Trần Quốc	Trưởng ban	25/04/2019	1	50%	
2	Bà Lê Thị Minh Giang	Trưởng ban	25/04/2019	1	50%	
3	Ông Phạm Như Bách	Thành viên	25/06/2016	2	100%	
4	Ông Nguyễn Minh Hùng	Thành viên	25/06/2016	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Tham dự các cuộc họp mở rộng của HĐQT để thảo luận, đánh giá về kết quả hoạt động đầu tư-kinh doanh năm 2017; kiến nghị biện pháp chủ yếu và giám sát thực hiện kế hoạch kinh doanh-tài chính năm 2018 nhằm phù hợp Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty, nghị quyết/quyết định của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

Phối hợp với Ban Tổng giám đốc để lập Báo cáo thẩm định kết quả hoạt động kinh doanh-tài chính năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động năm 2018 và phương hướng hoạt động năm 2019 của BKS (trình Đại hội đồng cổ đông); xem xét các BCTC định kỳ hàng quý, bán niên và cả năm 2018; đề xuất lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019 của công ty mẹ và hợp nhất.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Kết quả các cuộc họp của BKS trong kỳ báo cáo.

STT	Số văn bản	Ngày	Nội dung
1	Biên bản họp BKS kỳ 1/2019	12/03/2019	v/v Xem xét thông qua dự thảo Báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019
2	Biên bản họp BKS kỳ 2/2019	27/05/2019	v/v Bầu cử Trưởng ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ Kiểm soát viên

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty... *N/A*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

Xin xem Phụ lục 1 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *Không*

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/QĐ ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	N/A	/	/	/	/	/	/	/

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: *Không*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/ Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên cty con... do CTNY kiểm soát	Thời điểm giao dịch	SL, tỷ lệ nắm giữ CP sau giao dịch	Ghi chú
	N/A	/	/	/	/	/	/	/	/

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không*.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không*.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Xin xem Phụ lục 2 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của CTNY:

Không phát sinh trong kỳ báo cáo.

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	N/A	/	/	/	/	/	/

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS, BTGD
- Ban QHCD&TT (CBTT)
- Lưu VP



**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
THƯƠNG MẠI VIỆT ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Phụ lục 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Đính kèm Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng đầu năm 2019)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản GĐCK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT			25/06/2016		Nhiệm kỳ HĐQT từ 2016-2020
2	Nguyễn Thị Thu		Phó chủ tịch HĐQT/ Phó TGD			25/06/2016		nt
3	Bùi Quang Khoa		TV.HĐQT/ Phó TGD			25/06/2016		nt
4	Trần Hoàng Nghĩa		Thành viên HĐQT			25/06/2016		nt
5	Phạm Thị Như Ngọc		Thành viên độc lập HĐQT			15/06/2018		nt
6	Châu Minh Thiện		Thành viên độc lập HĐQT			25/04/2019		Bầu cử bổ sung tại ĐHĐCĐ thường niên 2019



Phụ lục 2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng đầu năm 2019)

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (*)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT					4,130,985	14.71	MCK: VID
1.1	Bùi Quang Kiểm							-	-	Cha (mất)
1.2	Đỗ Thị Ân							-	-	Mẹ (mất)
1.3	Nguyễn Thị Thu							2,003,626	7.14	Vợ
1.4	Bùi Quang Minh		Thành viên HĐQT/TGĐ					344,806	1.23	Con
1.5	Bùi Thảo Anh							-	-	Con

1.6	Bùi Thị Mỹ Lộc							-	-	Chị
1.7	Bùi Quang Mừng							-	-	Anh
1.8	Bùi Quang Tiến							-	-	Anh
1.9	Bùi Thị Lợi							-	-	Chị
1.10	Bùi Thị Mỹ Diệu							-	-	Em
1.11	Bùi Thị Mỹ Hòa							-	-	Em
2	Nguyễn Thị Thu		Phó chủ tịch HBQT					2,003,626	7.14	MCK: VID
2.1	Nguyễn Văn Mãng							-	-	Cha (mất)
2.2	Nguyễn Thị Cao							-	-	Mẹ (mất)
2.3	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HBQT					4,130,985	14.71	Chồng
2.4	Bùi Quang Minh		Thành viên HBQT/TTGD					344,806	1.23	Con

2.5	Bùi Thảo Anh							-	-	Con
2.6	Nguyễn Thị Ba							-	-	Chị
2.7	Nguyễn Thị Phần							-	-	Chị
2.8	Nguyễn Thị Năm							-	-	Chị
2.9	Nguyễn Thị Diệp							-	-	Chị
2.10	Nguyễn Thị Xuân							-	-	Chị
2.11	Nguyễn Thành Nhơn							-	-	Anh
2.12	Nguyễn Thành Nghiệp							-	-	Anh
2.13	Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông		Phó chủ tịch HĐQT					627,187	2.23	MCK: VID
2.14	Công ty CP Thương mại Toàn Lực		Chủ tịch HĐQT/TGD					2,220,351	7.91	MCK: VID

3	Bùi Quang Minh		Tổng giám đốc					344,806	1.23	MCK: VID
3.1	Bùi Quang Mẫn		Chủ tịch HĐQT					4,130,985	14.71	Cha
3.2	Nguyễn Thị Thu		Phó chủ tịch HĐQT					2,003,626	7.14	Mẹ
3.3	Nguyễn Thị Ngọc Hiền		Giám đốc CTCP Giấy Toàn Lực					-	-	Vợ
3.4	Bùi Minh Tâm An							-	-	Con
4	Bùi Quang Khoa		TV.HĐQT/ Phó TGD					220,231	0.78	MCK: VID
4.1	Bùi Quang Tinh							-	-	Cha
4.2	Lê Thị Hiệp							-	-	Mẹ
4.3	Thái Ngọc Trần							3,601	0.01	Vợ
4.4	Bùi Thái Ngọc							-	-	Con
4.5	Bùi Thị Tú Nhi							-	-	Con

4.6	Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông		Phó chủ tịch HDQT						627,187	2.23	MCK: VID
5	Trần Hoàng Nghĩa		Thành viên HDQT						682,688	2.43	MCK: VID
5.1	Trần Văn Hoàng		-						-	-	Cha (mất)
5.2	Nguyễn Thị Năm		-						-	-	Mẹ (mất)
5.3	Trần Hoàng Nữ								-	-	Chị
5.4	Trần Hoàng Nam								-	-	Anh
5.5	Mai Thị Trúc Giang								131,932	0.47	Vợ
5.6	Trần Nghĩa Toàn								-	-	Con
5.7	Trần Nghĩa Thi								-	-	Con
6	Phạm Thị Như Ngọc		TV. độc lập HDQT						0	0.00	MCK: VID
6.1	Phạm Đình Cử										Cha

6.2	Bùi Thị Lợi									Mẹ
6.3	Phạm Tất Phú									Em
7	Phạm Như Bách		Thành viên BKS					5,039	0.02	MCK: VID
7.1	Phạm Văn Rạng							-	-	Chưa (mất)
7.2	Tô Thị Roan							-	-	Mẹ
7.3	Phạm Quang Hiệp							-	-	Em
7.4	Lương Thanh Xà							-	-	Vợ
7.5	Phạm Như Bách Khoa							-	-	Con
7.6	Phạm Viết Tâm Uyên							-	-	Con
8	Nguyễn Minh Hùng		Thành viên BKS					11,687	0.04	MCK: VID
8.1	Nguyễn Văn Trang									Chưa (mất)

8.2	Võ Thị Liên																	Mẹ
8.3	Nguyễn Thị Thủy Tiên												1,199,979		4.27		Vợ	
8.4	Nguyễn Tường Vân																Con	
8.5	Nguyễn Thị Hoa Hồng																Chị	
9	Võ Trần Quốc												0		0.00		MCK: VID	
9.1	Võ Minh Hải												-		-		Cha	
9.2	Trần Thị Sen												-		-		Mẹ (mất)	
9.3	Võ Thị Trà My												-		-		Chị	
9.4	Võ Thị Trà Vy												-		-		Chị	
9.5	Võ Thị Trà Thy												-		-		Chị	
9.6	Võ Trần Vương												-		-		Em	

10	Bùi Văn Thủy		Kế toán trưởng						40	0.00	MCK: VID
10.1	Bùi Văn Thiêm								-	-	Cha
10.2	Nguyễn Thị Thìn								-	-	Mẹ
10.3	Bùi Thị Thanh								-	-	Chị
10.4	Bùi Thị Thanh Thủy								-	-	Em
10.5	Bùi Thị Thanh Trang								-	-	Em
10.6	Bùi An Bình								-	-	Em
10.7	Bùi Bình An								-	-	Em
10.8	Nguyễn Thị Bông								-	-	Vợ
10.9	Bùi Võ Kim Ngọc								-	-	Con
10.10	Bùi Võ Kim Ngân								-	-	Con
11	Phạm Như Bách		Người được ủy quyền CBTT						5,039	0.02	Xem STT 7

12	Châu Minh Thiện		TV, độc lập HDQT							15,006	0.05	MCK: VID
12.1	Châu Quang Phúc									-	-	Cha
12.2	Trần Thị Kim Anh									-	-	Mẹ
12.3	Châu Minh Hoàng									-	-	Em
12.4	Đặng Phi Yến									-	-	Vợ
12.5	Châu Cảnh Minh An									-	-	Con
12.6	Châu Cảnh Phi Long									-	-	Con
13	Lê Thị Minh Giang		Trưởng ban kiểm soát							157,682	0.56	MCK: VID
13.1	Lê Dũng									-	-	Cha
13.2	Trương Thị Minh Đoàn									-	-	Mẹ
13.3	Lê Thị Minh Thủy									7,054	0.03	Em
13.4	Lê Thị Minh Nguyệt									-	-	Em

13.5	Lê Anh Tuấn				022697530	17/08/2001	TP.HCM	529/14 Huỳnh Văn Bánh, P.14, Q.PN	-	-	Em
13.6	Lê Anh Kiệt				022856144	04/08/2011	TP.HCM	529/14 Huỳnh Văn Bánh, P.14, Q.PN	-	-	Em
13.7	Trần Quang Thịnh				022494373	01/04/2006	TP.HCM	115 Nguyễn Cửu Vân P.17, Q.BT, TP.HCM	-	-	Chồng
13.8	Trần Lê Minh Trang				025456011	18/04/2011	TP.HCM	115 Nguyễn Cửu Vân P.17, Q.BT, TP.HCM	-	-	Con
13.9	Trần Lê Minh Phát				079203005816	15/11/2017	TP.HCM	115 Nguyễn Cửu Vân P.17, Q.BT, TP.HCM	-	-	Con
13.10	Trần Lê Minh Bằng				Còn nhỏ		TP.HCM	115 Nguyễn Cửu Vân P.17, Q.BT, TP.HCM	-	-	Con

Ghi chú (*): Danh sách cổ đông VID chốt ngày 03/04/2019 do VSD lập

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 07 năm 2019

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Bàt Quang Mẫn

Số: 40.19 CV/VID-BTGD

TP.HCM, ngày 15 tháng 07 năm 2019

v/v Báo cáo tình hình QTCT 6 tháng-2019

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh

1. Tên công ty: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông
2. Mã chứng khoán: VID
3. Địa chỉ trụ sở chính: 806 Âu Cơ, Phường 14, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh
4. Điện thoại: 028.38428633 Fax: 028.38425880
5. E-mail: info@dautuviendong.vn Website: <https://dautuviendong.vn>
6. Loại thông tin công bố: 24h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☒

Nội dung thông tin công bố:

- Căn cứ quy định hiện hành về công bố thông tin của SSC và HOSE;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông (2018);

Công ty CP Đầu tư Phát triển Thương mại Viễn Đông (VIDON CORP.) xin công bố:
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2019

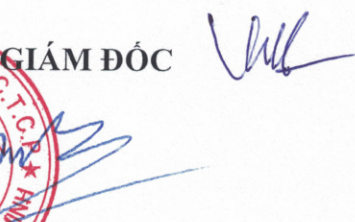
- Xin xem toàn văn báo cáo đính kèm.
- CBTT này được đăng tải trên website công ty <https://dautuviendong.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như trên
- HĐQT, BKS, BTGD
- Lưu VP, Ban QHCD&TT (CBTT)


TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Quang Minh